Mẫu số 31-VDS
(Ban hành theo NQ số 04/2018/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 71/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Ngô Xuân Kh, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Nghĩa H, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Anh Trần Xuân B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện B, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2017 do Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/01/2017.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 30/11/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/01/2021, chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B thỏa thuận giao con chung là Trần Ngô T, sinh ngày 18/9/2019 cho chị Ngô Xuân Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Chị Ngô Xuân Kh không yêu cầu anh Trần Xuân B cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Ngô T, sinh ngày 18/9/2019 cho chị Ngô Xuân Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Xuân Kh không yêu cầu anh Trần Xuân B cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại Điều 107, Điều 110, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ngô Xuân Kh và anh Trần Xuân B phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002444 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND xã Đ (đăng ký số 05/2017 ngày 11/01/2017);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Mai Đoàn Minh Hương